ĐỀ 1	ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024-2025 MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án trả lời

Câu 1. Phân tử acid gồm có:

A. Một hay nhiều nguyên tử phi kim liên kết với gốc acid.

B. Một hay nhiều nguyên tử hydrogen liên kết với gốc acid.

C. Một hay nhiều nguyên tử kim loại liên kết với nhóm hydroxide (OH).

D. Một hay nhiều nguyên tử kim loại liên kết với một hay nhiều gốc acid.

Câu 2. Chất nào sau đây là base?

A. KOH. B. HCl. C. NaCl. D. H_2SO_4.

Câu 3: Dãy các bazơ tan trong nước gồm:

A. $Cu(OH)_2$; $Zn(OH)_2$; $Al(OH)_3$; $Mg(OH)_2$.

B. $Cu(OH)_2$; $Zn(OH)_2$; $Al(OH)_3$; NaOH.

C. NaOH; $Ca(OH)_2$; KOH; $Ba(OH)_2$.

D. $Fe(OH)_3$; $Cu(OH)_2$; $Ba(OH)_2$; $Mg(OH)_2$.

Câu 4: Nếu pH<7 thì dung dịch có môi trường:

A. Base B. Acid C. Muối D. Trung tính

Câu 5: Kim loại dẫn điện vì

A. trong kim loại có nhiều ion dương.

B. trong kim loại có các electron tự do chuyển động không ngừng.

c. kim loại cấu tạo từ các nguyên tử.

D. các nguyên tử câu tạo nên kim loại luôn chuyển động hỗn loạn.

Câu 6: Chiều dòng điện trong mạch kín quy ước là

A. chiều quay của kim đồng hồ khi nhìn vào sơ đồ mạch điện kín.

B. chiều ngược chiều quay của kim đồng hồ khi nhìn vào sơ đồ mạch điện kín.

C. chiều dịch chuyển có hướng của các điện tích âm trong mạch.

D. chiều từ cực dương của nguồn điện qua dây dẫn và các dụng cụ điện đến cực âm

của nguồn điện.

Câu 7: Dòng điện chạy qua dụng cụ nào dưới đây khi hoạt động bình thường vừa có tác dụng nhiệt vừa có tác dụng phát sáng?

A. Bóng đèn điện loại dây tóc.

B. Radio (máy thu thanh).

C. Đèn LED.

D. Ruột ấm điện.

Câu 8: Sơ đồ mạch điện nào dưới đây được mắc đúng?

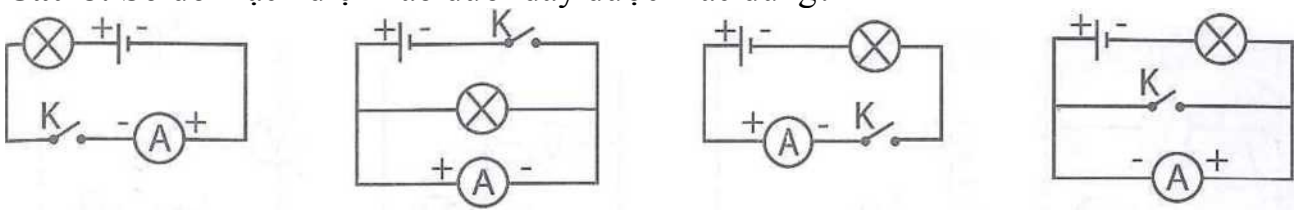

A. B. c. D.

Câu 9: Cấu tạo bộ phận thần kinh trung ương của người gồm •

A. não và các dây thần kinh.

B. não và tuỷ sống.

C. não và hạch thần kinh.

D. tuỷ sống và dây thần kinh.

Câu 10: Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác?

A. Tuyến sinh dục. B. Tuyến giáp.

C. Tuyến yên. D.Tuyến tuy.

Câu 11:Lớp nào nằm ngoài cùng, tiếp xúc với môi trường trong cấu trúc của da?

A. Lớp biểu bì. B. Lớp bì.

C. Lớp mạch máu. D. Lớp mỡ dưới da.

Câu 12: Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ điều gì? •

A. Trứng đã được thụ tinh.

B. Trứng đã thụ tinh nhưng không làm tổ tại tử cung.

C. Trứng đã thụ tinh và làm tổ tại tử cung.

D. Trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Cho các dung dịch sau: dung dịch HCl, dung dịch NaOH, dung dịch NaCl (dụng cụ, hoá chất có đủ).

a) Dùng quỳ tím sẽ làm dung dịch HCl hoá xanh.

b) Dùng quỳ tím sẽ làm dung dịch NaOH hoá đỏ.

c) Dùng quỳ tím sẽ không làm dung dịch HCl chuyển màu đỏ.

d) Kết luận rằng có thể dùng quỳ tím để nhận biết các dung dịch trên.

Câu 14:

a) Dòng điện chỉ là dòng chuyển dời có hướng của các electron.

b) Sơ đồ mạch điện là hình vẽ biểu diễn mạch điện bằng các kí hiệu của các bộ phận trong mạch điện.

c) Cho dòng điện thích hợp đi qua cơ thể người có thể chữa được một số bệnh.

d) Số vôn ghi trên mỗi bóng đèn là giá trị của hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn đó khi có dòng điện chạy qua chúng.

Câu 15: Các nhận định dưới đây đúng hay sai?

a) Hệ thần kinh ở người có dạng hình ống.

b) Các giác quan giúp cơ thể nhận biết các kích thích từ bên ngoài và bên trong cơ thể.

c) Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết có tên gọi là kháng thể.

d) Phương pháp tránh thai không nên áp dụng với những người có chu kì kinh nguyệt không đều là tính ngày trứng rụng.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Câu 16. Chỉ ra các oxide base: P_2O_5, CuO, BaO, Na_2O, P_2O_3 ?

Câu 17 Base được tạo bởi magnesium liên kết với nhóm hydroxide có công thức hoá học là gì?

Câu 18: Hãy liệt kê các trường hợp ứng dụng tác dụng nhiệt của dòng điện mà em biết?

Câu 19: Hiện tượng người cao lớn quá mức hay thấp lùn có liên quan mật thiết đến việc dư thừa hay thiếu hormone nào ?

PHẦN IV: Tự luận. *Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau*

Câu 20:

a. (0,5 đ) Cho sơ đồ phản ứng hóa học và hoàn thành các phương trình hóa học sau:

…. + O_2 ---> Al_2O_3

b. (0,5 đ) Đất nhiễm phèn có pH trong khoảng 4,5 – 5,0. Hãy giải thích vì sao trước khi vào mùa gieo sạ người ta thường bón vôi bột (CaO) để cải tạo loại đất này?

Câu 21: Hình 1 mô tả các bộ phận của chiếc đèn pin ống.

a) Các bộ phận trên đèn pin được đánh số 1,2, 3 là những bộ phận gì?

b) Hãy vẽ sơ đồ mạch điện và chỉ ra các bộ phận của mạch điện này.

Câu 22: Tại sao trong thời kì mang thai, người phụ nữ không có chu kì kinh nguyệt?

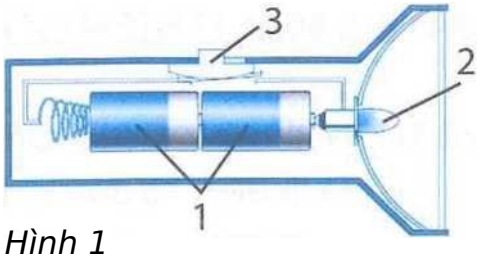

Hình 1

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12 (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Chọn	**D**	**A**	**C**	**B**	B	D	A	C	B	C	A	D

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13: (0,5 đ)

Ý	a	b	c	d
Đáp án	S	S	S	Đ

-Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1 điểm

Câu 14: 1,0đ

Ý	a	b	c	d
Đáp án	S	Đ	Đ	S

Câu 15: 1,0đ

Ý	a	b	c	d
Đáp án	Đ	Đ	S	Đ

PHẦN III. Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Câu 16 trả lời đúng thí sinh được 0,15 điểm

Câu 17 trả lời đúng thí sinh được 0,1 điểm

Câu	**16**	**17**	**18**	**19**
Đáp án	CuO, BaO, Na_2O	$Mg(OH)_2$	Bếp điện; bàn là điện…	GH

PHẦN IV. Thí sinh trả lời từ câu 20 đến câu 22.

Câu 20: (1 đ)

Câu 20 (1,0 điểm)	a) $4Al + 3O_2 \xrightarrow{t^o} 2Al_2O_3$	0,65
	b) c) Phạm vi pH tối ưu cho hầu hết các cây trồng là từ 5,5 đến 7,5. Đất nhiễm phèn có pH trong khoảng 4,5 – 5,0 (hay có nồng độ acid cao hơn mức tối ưu). Do đó để cải tạo đất nhiễm phèn người ta thường bón vôi bột (CaO) do xảy ra phản ứng:	0,25

	$CaO + H_2O \rightarrow Ca(OH)_2$ $Ca(OH)_2$ là base, sẽ trung hoà bớt acid trong đất nhiễm phèn, làm tăng pH của đất.	0,1
Câu 21: (1,0 đ)	a) Các bộ phận của đèn pin ống là: nguồn điện, bóng đèn, công tắc b)- Vẽ đúng sơ đồ mạch điện gồm: nguồn điện, bóng đèn, công tắc và dây dẫn - Pin là nguồn điện, bóng đèn là vật tiêu thụ điện, vỏ đóng vai trò là dây dẫn	0,25 0,5 0,25

Câu 22: (1 đ)

- Phụ nữ mang thai không có kinh nguyệt vì sau khi trứng đã được thụ tinh, thể vàng tiết ra hormone progesterone và estrogen(0,5đ), ức chế tuyến yên ngừng tiết FSH và LH làm cho trứng không chín và rụng được, đồng thời duy trì lớp niêm mạc tử cung dày và xốp để nuôi dưỡng thai nhi. Lớp niêm mạc không bong ra thì không gây hiện tượng chảy máu.(0,5đ)

Lưu ý: - *Không làm tròn tổng điểm toàn bài.*

- *Học sinh trình bày hoặc giải bằng cách khác **đúng** cho điểm tương đương.*

ĐỀ 2	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(3 điểm)*

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án trả lời đúng và ghi chữ cái đứng trước phương án trả lời đó vào bài làm.

Câu 1: Trong số các base sau đây, base nào tan trong nước?

A. $Fe(OH)_2$. B. KOH. C. $Cu(OH)_2$. D. $Fe(OH)_3$.

Câu 2: Nhóm các dung dịch có pH < 7 là:

A. HCl, NaOH. B. $Ba(OH_2)$, H_2SO_4.

C. NaCl, HCl. D. H_2SO_4, HNO_3.

Câu 3: Phương trình hoá học tạo ra Sodium oxide là:

A. $4Na + O_2 \rightarrow 2Na_2O$. B. $4K + O_2 \rightarrow 2K_2O$.

C. $4Fe + 3O_2 \rightarrow 2Fe_2O_3$. D. $4P + 5O_2 \rightarrow 2P_2O_5$.

Câu 4: Dãy nào sau đây là oxide acid?

A. CO_2, SO_3, P_2O_5. B. MgO, ZnO, CO.

C. FeO, MgO, Na_2O. D. CO, ZnO, Al_2O_3.

Câu 5: Nhóm các vật không dẫn điện (vật cách điện) là:

A. Thanh gỗ khô, ruột bút chì, thanh thủy tinh.

B. Đoạn dây nhôm, ruột bút chì, thanh thủy tinh.

C. Thanh gỗ khô, thanh thủy tinh, tấm nhựa.

D. Đoạn dây nhôm, tấm nhựa, đoạn dây đồng.

Câu 6: Cầu chì có tác dụng gì?

A. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

B. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

C. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

D. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

Câu 7: Thước nhựa sau khi được cọ xát bằng mảnh vải khô sẽ có khả năng hút các vụn giấy nhỏ. Vậy khi đưa mảnh vải khô lại gần các mẩu giấy nhỏ, mảnh vải sẽ hút hay đẩy chúng? Tại sao?

A. Đẩy, vì mảnh vải nhiễm điện sau khi bị cọ xát

B. Hút, vì mảnh vải nhiễm điện sau khi bị cọ xát

C. Đẩy, vì mẩu giấy nhiễm điện

D. Hút, vì mẩu giấy nhiễm điện

Câu 8: Thiết bị điện số (4) trong hình là

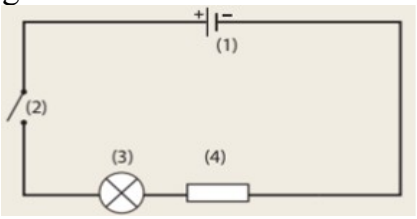

A. Nguồn điện. B. Bóng đèn. C. Điện trở. D. Cầu chì.

Câu 9: Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ

A. trứng đã được thụ tinh nhưng không rụng.

B. hợp tử được tạo thành bị chết ở giai đoạn sớm.

C. trứng không có khả năng thụ tinh.

D. trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

Câu 10: Người bị bệnh giang mai có xuất hiện triệu chứng nào dưới đây?

A. Tiêu chảy cấp. B. Tiểu buốt.

C. Xuất hiện vết loét ở cơ quan sinh dục. D. Tiểu ra máu có lẫn mủ do viêm.

Câu 11: Chúng ta có thể lây nhiễm vi khuẩn giang mai qua con đường nào dưới đây?

A. Quan hệ tình dục không an toàn. B. Trò chuyện thông thường.

C. Ngồi học cùng bàn. D. Đi câu cá cùng nhau.

Câu 12: Hệ sinh dục có chức năng

A. duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản.

B. tiêu hóa thức ăn, cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể.

C. vận chuyển các chất dinh dưỡng, khí oxygen tới tế bào.

D. lọc và loại thải các chất không cần thiết ra khỏi cơ thể.

Phần II. Trắc nghiệm đúng, sai *(3,0 điểm)*

Học sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu học sinh chỉ trả lời đúng hoặc sai và ghi chữ "Đúng" hoặc "Sai" đó vào bài làm.

Câu 13: Sau khi tìm hiểu về base, một bạn học sinh có những phát biểu sau:

a, Base là những hợp chất trong phân tử có nguyên tử kim loại liên kết với oxygen.

b, Khi tan trong nước, base tạo ra ion OH^-.

c, CO, NO được gọi là oxide trung tính vì phản ứng với dung dịch acid tạo thành muối và nước.

d, Phương trình hoá học tạo ra sulfur trioxide là: $S + O_2 \rightarrow SO_2$.

Câu 14: Một bạn học sinh có những phát biểu sau:

a, Dòng điện chỉ là dòng chuyển dời có hướng của các electron.

b, Acquy là nguồn điện, có thể tạo ra dòng điện làm sáng bóng đèn.

c, Khi cọ xát đũa thủy tinh vào vải lụa thì electron từ đũa thủy tinh dịch chuyển sang vải lụa.

d, Sét là sự phóng điện giữa hai đám mây tích điện trái dấu hoặc giữa đám mây tích điện với mặt đất.

Câu 15: Những phát biểu sau đúng hay sai?

a, Hệ thần kinh ở người gồm bộ phận trung ương và bộ phận ngoại biên.

b, Ma túy là chất gây nghiện và tổn thương đối với hệ thần kinh, giảm sút sức khỏe.

c, Để phòng tránh bệnh viêm tai giữa, ù tai chúng ta cần thường xuyên dùng vật sắc nhọn để lấy ráy tai.

d, Học sinh cần học tập ở nơi đủ ánh sáng, bổ sung đầy đủ dinh dưỡng, hạn chế xem tivi hoặc điện thoại quá gần... có thể giúp phòng tránh tật cận thị.

Phần III. Trắc nghiệm trả lời ngắn *(1,0 điểm)*

Học sinh trả lời từ câu 16 đến câu 18 và ghi đáp án vào bài làm.

Câu 16: Trong quá trình thực hành tìm hiểu tính chất hóa học của oxide, bạn Minh nhận thấy ZnO có khả năng tác dụng được với cả dung dịch acid, dung dịch base tạo thành muối và nước. Vậy ZnO thuộc loại oxide nào?

Câu 17: Khi có dòng điện chạy qua một bóng đèn điện, bóng đèn sẽ phát sáng đồng thời nóng lên. Như vậy hai tác dụng của dòng điện cùng phát huy một lúc. Hỏi trong hai tác dụng trên tác dụng nào là quan trọng hơn?

Câu 18:

a, Hoạt động của tuyến mồ hôi; hoạt động co, dãn của mạch máu dưới da; co, dãn chân lông giúp thực hiện vai trò nào của da?

b, Trang điểm thường xuyên, lạm dụng kem phấn, để lớp trang điểm trên da quá lâu (gây bịt kín lỗ chân lông và các lỗ tiết chất nhờn) có thể ảnh hưởng đến chức năng nào của da?

Phần IV. Tự luận *(3,0 điểm)*

Câu 19: *(1,0 điểm)*

Nêu cách nhận biết ba dung dịch: HCl, H_2SO_4, $Ca(OH)_2$ chỉ dùng giấy quỳ tím.

Câu 20: *(1,0 điểm)* Quan sát mặt số của ampe kế được vẽ trên **Hình L1** và cho biết:

a. Đơn vị đo cường độ dòng điện mà ampe kế có thể đo được?

b. Giới hạn đo của ampe kế.

c. Kim của ampe kế ở vị trí (1) chỉ giá trị bao nhiêu?

d. Kim của ampe kế ở vị trí (2) chỉ giá trị bao nhiêu?

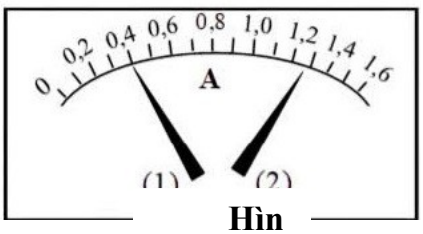

Hìn

Câu 21: *(1,0 điểm)* Quan sát **Hình S1** và cho biết:

a, Người có triệu chứng được thể hiện trong hình 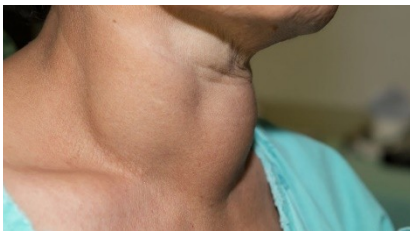 mắc bệnh gì?

b, Nguyên nhân chủ yếu gây bệnh?

c, Nếu trẻ nhỏ mắc bệnh này sẽ dẫn đến hậy quả nào?

Hìn

----------Hết----------

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

Phần I. *(3,0 điểm)* **Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn**

Mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	D	A	A	C	A	B	C	D	C	A	A

Phần II. *(3,0 điểm)* **Trắc nghiệm đúng, sai**

Câu	**13**	**14**	**15**
a)	S	S	Đ
b)	Đ	Đ	Đ
c)	S	Đ	S
d)	S	Đ	Đ

Chú ý: Mỗi câu làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý thì được 1 điểm.

Phần III. *(1,0 điểm)* **Trắc nghiệm trả lời ngắn** *(mỗi ý đúng 0,25 điểm)*

Câu	**16**	**17**	**18a**	**18b**
Đáp án	oxide lưỡng tính	Tác dụng phát sáng	Điều hòa thân nhiệt	Bài tiết

Phần IV. *(3,0 điểm)* **Tự luận**

Câu	**Nội dung**	**Điểm**
19	Trích mẫu thử ba dung dịch vào ống nghiệm - Cho quỳ tím lần lượt vào ba mẫu thử: + Nếu giấy quỳ tím chuyển sang màu đỏ thì dung dịch là HCl, H_2SO_4	**0,25**

	+ Nếu giấy quỳ tím chuyển sang màu xanh thì dung dịch là $Ca(OH)_2$ - Cho $Ca(OH)_2$ vừa nhận biết xong lần lượt vào 2 mẫu thử acid: + Nếu thấy xuất hiện kết tủa trắng thì dung dịch là H_2SO_4 $Ca(OH)_2 + H_2SO_4 \rightarrow CaSO_4 + H_2O$ + Nếu không có hiện tượng gì thì dung dịch là HCl	**0,25** **0,25** **0,25**
20	a. Đơn vị đo cường độ dòng điện mà ampe kế có thể đo được là A (ampe) b. Giới hạn đo của ampe kế: 1,6A c. Kim của ampe kế ở vị trí (1) chỉ 0,4A d. Kim của ampe kế ở vị trí (2) chỉ 1,3A	**0,25** **0,25** **0,25** **0,25**
21	a, Người có triệu chứng được thể hiện trong hình đang mắc bệnh bướu cổ. b, Nguyên nhân chủ yếu gây bệnh là do cơ thể thiếu iodine dẫn đến TH (hormone thyroxin) của tuyến giáp không được tiết ra (0,25đ), khi đó tuyến yên sẽ tiết ra TSH để tăng cường hoạt động của tuyến giáp, gây phì đại tuyến giáp (0,25đ). c, Nếu trẻ nhỏ mắc bệnh này sẽ dẫn đến hậy quả: chậm lớn, trí tuệ chậm phát triển.	**0,25** **0,5** **0,25**

Điểm bài thi được giữ nguyên, không làm tròn.

----------Hết----------

ĐỀ 3	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

Phần I:Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án trả lời

Câu 1. Nhiều vật khi cọ xát với nhau thì có khả năng

A. Đẩy nhau

B. Hút nhau

C. Vừa hút vừa đẩy

D. Không có hiện tượng

Câu 2: Ampe kế có giới hạn đo là 50 mA phù hợp để đo cường độ dòng điện nào dưới đây?

A. Dòng điện đi qua bóng đèn pin có cường độ là 0,35 A

B. Dòng điện đi qua đèn điôt phát quang có cường độ là 28 mA.

C. Dòng điện đi qua nam châm điện có cường độ là 0,8 A.

D. Dòng điện đi qua bóng đèn xe máy có cường độ là 0,5 A.

Câu 3. Yếu tố không cần thiết phải kiểm tra khi sử dụng vôn kế để đo hiệu điện thế là:

A. Kích thước của vôn kế

B. Giới hạn đo và độ chia nhỏ nhất của vôn kế.

C. Cách mắc vôn kế trong mạch.

D. Kim chỉ tại vạch số 0 của vôn kế.

Câu 4. Hiệu điện thế của viên pin trong hình bên có giá trị là bao nhiêu?

A. 3V **B.** 6V **C.** 9V **D.** 12V

Câu 5: . Base là chất có khả năng:

A. Tăng nồng độ H^{+} trong dung dịch.

B. Giảm nồng độ H^{+} trong dung dịch.

C. Tăng nồng độ OH^{-} trong dung dịch.

D. Không thay đổi pH của dung dịch.

Câu 6. Một chất oxide sẽ thuộc loại oxide axit khi:

A. Tác dụng với nước tạo thành base.

B. Tác dụng với nước tạo thành axit.

C. Không tác dụng với axit, base hoặc nước.

D. Là oxide của kim loại.

Câu 7: Base nào là kiềm?

A. Ba(OH)2. B. Cu(OH)2. C. Mg(OH)2. D. FeO

Câu 8: : Oxide là hợp chất tạo nên từ mấy nguyên tố?

A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 9: Da có vai trò gì trong điều hòa thân nhiệt?

A. Bảo vệ cơ thể khỏi tác động của môi trường.

B. Điều hòa lượng máu lưu thông.

C. Tiết mồ hôi để giảm nhiệt độ cơ thể.

D. Tăng tốc độ hô hấp khi nhiệt độ cao

Câu 10: Môi trường sống nào có tính ổn định cao nhất?

A. Môi trường nước ngọt.

B. Môi trường biển sâu.

C. Môi trường rừng nhiệt đới.

D. Môi trường sa mạc.

Câu 11: Quần thể sinh vật là:

A. Nhóm sinh vật sống cùng loài trong cùng khu vực, có khả năng sinh sản.

B. Tập hợp tất cả các loài sinh vật trong một khu vực.

C. Các cá thể không cùng loài nhưng sống trong cùng môi trường.

D. Tập hợp các loài sinh vật và các yếu tố vô sinh trong hệ sinh tháiC

Câu 12: Tật viễn thị là:

A. Tật mà hai mắt nằm quá gần nhau

B. Tật mà mắt không có khả năng nhìn gần.

C. Tật mà mắt chỉ có khả năng nhìn gần

D. Tật mà mắt chỉ có khả năng nhìn xa.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13.

a)Nội năng của một vật chỉ bao gồm năng lượng do chuyển động của các phân tử trong vật.

b)Khi nhiệt độ của một vật tăng lên, nội năng của vật đó cũng tăng lên.

c)Một vật có khối lượng lớn nhưng không thay đổi nhiệt độ khi truyền nhiệt vào. Điều này chứng tỏ rằng vật này không có nội năng.

d)Khi một chiếc nồi kim loại nóng lên và đun nước trong đó, năng lượng nhiệt từ nồi sẽ được truyền vào nước. Sự truyền nhiệt này là một ví dụ về sự chuyển hóa giữa nội năng của vật và nhiệt lượng.

Câu 14: Các phát biểu sau đây về thang pH là đúng hay sai?

a) Thang pH từ 0 đến 7 biểu thị môi trường axit.

b) Giá trị pH bằng 7 biểu thị môi trường trung tính.

c) Giá trị pH càng lớn thì tính axit càng mạnh.

d) Thang pH có giá trị từ 0 đến 14.

Câu 15: Các phát biểu sau đây về da và điều hòa thân nhiệt là đúng hay sai?

a) Da giúp điều chỉnh nhiệt độ cơ thể thông qua tiết mồ hôi.

b) Da không có vai trò trong bảo vệ cơ thể khỏi vi khuẩn.

c) Sự co giãn của các mạch máu ở da giúp điều hòa nhiệt.

d) Da chứa nhiều thụ thể cảm nhận nhiệt độ.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Câu 16. Trong bệnh viện, khi cấp cứu bệnh nhân có tim ngừng đập, bác sĩ hay sử dụng kĩ thuật sốc tim. Kĩ thuật này dựa trên tác dụng nào của dòng điện?

Câu 17. Tại sao khi bị ong hoặc kiến đốt, người ta thường bôi vôi vào vết đốt?

Câu 18. Phân tích vai trò của da trong bảo vệ cơ thể .

Câu 19: Hệ thần kinh ở người gồm những bộ phận chính nào?

PHẦN IV: Tự luận. *Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau*

Câu 20.(1điểm) Vẽ sơ đồ mạch điện và biểu diễn chiều dòng điện trong mạch điện: Nguồn gồm 2 pin nối tiếp, một công tắc đóng, một bóng đèn, dây dẫn.

Câu 21. Cho các sơ đồ phản ứng sau:

(1) ..?.. + O_2 —-> Al_2O_3 (2) P + ..?.. —-> P_2O_5

(3) S + ..?.. —-> SO_2 (4) Mg + O_2 —-> ..?..

Hoàn thành các phương trình hoá học và đọc tên các sản phẩm tạo thành.

Câu 22. Hãy giải thích mối quan hệ giữa các sinh vật trong quần thể và ý nghĩa của nó đối với cân bằng sinh thái.

----------HẾT---------

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12 (Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Chọn	B	B	A	C	C	B	A	B	A	C	A	C

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	13	14	15
Đáp án	a) S b) Đ c) S d) Đ	a) Đ b) Đ c) S d) Đ	a) Đ b) S c) Đ d) Đ

PHẦN III. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	16	17	18	19
Đáp án	Tác dụng sinh lí	Trong nọc độc của một số côn trùng như: ong, kiến … có chứa một lượng acid gây bỏng da và đồng thời gây rát, ngứa. Khi bị ong hoặc kiến đốt, người ta thường bôi vôi vào vết đốt, khi đó có phản ứng trung hoà acid – base xảy ra làm cho vết phồng xẹp xuống và không còn cảm giác rát ngứa.	Da là hàng rào bảo vệ cơ học chống lại vi khuẩn, bụi bẩn, và các tác nhân gây hại	- Hệ thần kinh ở người gồm: - Hệ thần kinh trung ương: Não bộ và tủy sống. Hệ thần kinh ngoại biên: Các dây thần kinh và hạch thần kinh

PHẦN IV. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 3 Câu Câu 20: (1 điểm)

Hướng dẫn chấm	Điểm	Ghi chú
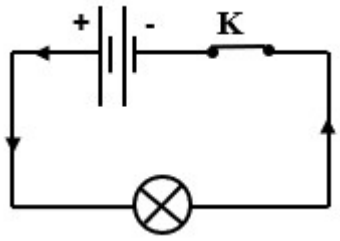 - Vẽ sai 2 kí hiệu thiết bị điện trừ 0,25 đ	**0,5 điểm**	
- Biểu diễn đúng chiều dòng điện	**0,5điểm**	
Câu 21: 1) $4Al + 3O_2 \rightarrow 2Al_2O_3$ (aluminium oxide)	0,25 đ 0,25 đ	

(2) $4P + 5O_2 \rightarrow 2P_2O_5$ (diphosphorus pentoxide) (3) $S + O_2 \rightarrow SO_2$ (sulfur dioxide) (4) $2Mg + O_2 \rightarrow 2MgO$ (magnesium oxide) -	0,25 đ 0,25 đ	
Câu 22: - **Mối quan hệ trong quần thể:** Các sinh vật cùng loài hỗ trợ hoặc cạnh tranh nhau trong việc tìm kiếm thức ăn, nơi ở, sinh sản. - **Ý nghĩa:** Giúp duy trì cân bằng sinh thái, đảm bảo sự tồn tại và phát triển của quần thể.	0,5 đ 0,5 đ	

Lưu ý: - *Không làm tròn tổng điểm toàn bài.*

- *Học sinh trình bày hoặc giải bằng cách khác **đúng** cho điểm tương đương.*

ĐỀ 4	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn 1 phương án trả lời.

Câu 1.Tại sao cánh quạt trong các quạt điện thường xuyên quay mà vẫn có rất nhiều bụi dính vào?

A. Vì hạt bụi nhỏ và rất dính

B. Vì cánh quạt có điện

C. Vì cánh quạt khi quay sẽ cọ xát với không khí nên bị nhiễm điện

D. Vì các hạt bụi bay trong không khí bị nhiễm điện

Câu 2. Cầu chì có tác dụng gì?

A. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

B. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

C. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

D. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

Câu 3. Năng lượng Mặt Trời truyền xuống Trái Đất bằng cách nào?

A. Bằng sự dẫn nhiệt qua không khí. **B.** Bằng sự đối lưu.

C. Bằng bức xạ nhiệt. **D.** Bằng một hình thức khác.

Câu 4. Trong y học, tác dụng sinh lý của dòng điện được sử dụng trong

A. chạy điện khi châm cứu. **B.** chụp X – quang

C. đo điện não đồ **D.** đo huyết áp

Câu 5. Phương trình hoá học tạo ra chỉ có oxide là

A. $Na + HCl$ - - -> $NaCl + H_2$ **B.** $Mg + O_2$ - - -> MgO

C. $KOH + HNO_3$ - - -> $KNO_3 + H_2O$ **D.** $SO_2 + NaOH$ - - -> $Na_2SO_3 + H_2O$

Câu 6. "Khí nhà kính" có công thức là

A. CO_2. **B.** CO. **C.** SO_2. **D.** H_2S.

Câu 7. Chất nào sau đây tác dụng được với dung dịch NaOH?

A. Na_2O. **B.** CaO. **C.** SO_2. **D.** Fe_2O_3.

Câu 8. Cho vào ống nghiệm 1 thìa nhỏ bột CuO, thêm khoảng 3mL dung dịch H_2SO_4, lắc đều ống nghiệm ta thấy

A. không có hiện tượng gì xảy ra. **B.** dung dịch thu được không màu.

C. dung dịch thu được màu vàng nâu. **D.** dung dịch thu được có màu xanh.

Câu 9. Hệ thần kinh có dạng hình gì?

A. Thoi. **B.** Ống **C.** Sợi **D.** Trụ.

Câu 10. Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết có tên gọi là gì ?

A. Kháng nguyên **B.** Hormone **C.** Enzim **D.** Kháng thể

Câu 11. Việc làm nào dưới đây có thể giúp chúng ta chống nóng hiệu quả ?

A. Uống nước giải khát có ga

B. Tắm nắng

C. Mặc quần áo dày dặn bằng vải nilon

D. Trồng nhiều cây xanh

Câu 12. Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ

A. Trứng đã được thụ tinh nhưng không rụng.

B. Hợp tử được tạo thành bị chết ở giai đoạn sớm.

C. Trứng không có khả năng thụ tinh.

D. Trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai (3 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. ***Khi nói về mạch điện, sơ đồ mạch điện:***

a) Mạch điện bao gồm các bộ phận: nguồn điện, các vật tiêu thụ điện và các dây dẫn nối các vật tiêu thụ điện với hai cực nguồn điện.

b) Mạch điện kín chỉ bao gồm các dụng cụ tiêu thụ điện được nối lại với nhau bằng dây dẫn.

c) Sơ đồ mạch điện là ảnh chụp mạch điện thật hoặc là hình vẽ mạch điện thật nhưng với kích thước được thu nhỏ.

d) Sơ đồ mạch điện là hình vẽ biểu diễn mạch điện bằng các kí hiệu của các bộ phận trong mạch điện

Câu 14. Sodium hydroxide là base có nhiều ứng dụng trong sản xuất và đời sống.

a) Phản ứng của sodium hydroxide và sulfuric acid được gọi là phản ứng trung hoà.

b) Dung dịch sodium hydroxide phản ứng với carbon dioxide tạo thành sodium carbonate (Na_2CO_3) và nước.

c) Dung dịch sodium hydroxide có pH = 7.

d) Dung dịch sodium hydroxide làm đổi màu quỳ tím thành màu hồng.

Câu 15. Hormone có vai trò.

a) Duy trì tính ổn định của môi trường bên trong cơ thể

b) Xúc tác cho các phản ứng chuyển hóa vật chất bên trong cơ thể

c) Điều hòa các quá trình sinh lý

d) Tiêu diệt các tác nhân gây bệnh xâm nhập vào cơ thể

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (1 điểm): Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19.

Câu 16. Dùng ampe kế có giới hạn đo 5A, trên mặt số được chia là 25 khoảng nhỏ nhất. Khi đo cường độ dòng điện trong mạch điện, kim chỉ thị chỉ ở khoảng thứ 16. Cường độ dòng điện đo được là:

Câu 17. Vật dẫn nóng lên khi có dòng điện chạy qua, người ta nói đó là tác dụng gì của dòng điện?

Câu 18. Cho các hợp chất sau: KCl, CaO, HNO_3, CO_2, MgO, CuO. Số lượng oxide trong các chất trên là bao nhiêu?

Câu 19. Người bị cận thị để nhìn rõ vật thì đeo kính hội tụ hay kính phân kì?

PHẦN IV. Tự luận (3,0 điểm): Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

Câu 20.*(1 điểm)* Giải thích nguyên nhân của các hiện tượng sau:

a) Vào những ngày hanh khô, khi chải tóc khô bằng lược nhựa thì nhiều sợi tóc bị lược nhựa hút kéo thẳng ra.

b) Tại sao các xe ô tô chở xăng dầu thường phải treo dây xích phía sau kéo lê dưới đất?

Câu 21.*(1 điểm)* Hoà tan 6,2 gam Na_2O vào nước để được 4 Lit dung dịch NaOH.

a) Tính nồng độ mol của dung dịch NaOH?

b) Dùng dung dịch H_2SO_4 để trung hoà dung dịch NaOH thu được ở trên. Hãy nêu cách để nhận biết thời điểm NaOH được trung hoà hoàn toàn

Câu 22.*(1 điểm)*

Ở một địa phương, người ta có ý định nhập nội ba loài cá (A, B, C) về nuôi. Nhiệt độ trung bình trong năm tại đây dao động từ 15^0C đến 30^0C . Dựa vào thông tin về giới hạn sinh thái nhiệt độ của mỗi loài cá(Hình 41.4) hãy cho biết nên nhập loại cá nào để nuôi tại đây và giải thích.

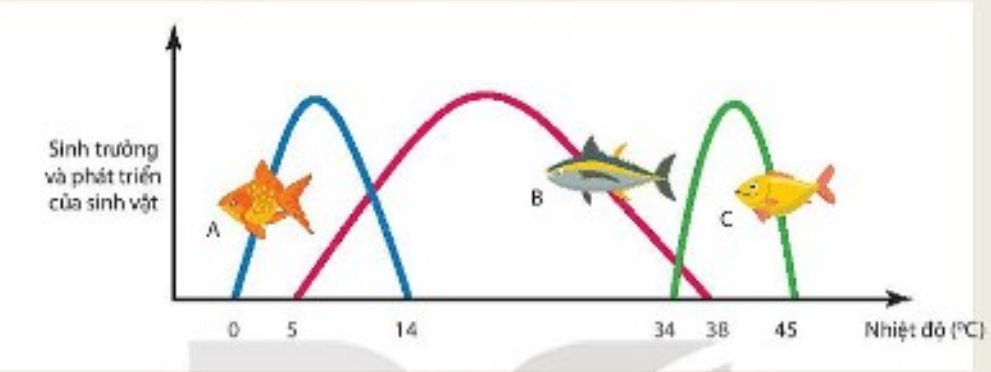

----------HẾT--------

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

Phần I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,0 điểm)

- Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	C	B	C	A	B	A
Câu	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	D	B	B	D	D

Phần II. Trắc nghiệm đúng sai (3,0 điểm)

Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu thí sinh chọn đúng hoặc sai.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	**13**	**14**	**15**
Đáp án	a) Đ b) S c) S d) Đ	a) Đ b) Đ c) S d) S	a) Đ b) S c) Đ d) S

Phần III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	**16**	**17**	**18**	**19**

Đáp án	3,2A	nhiệt	4	phân kì

Phần IV. Tự luận:

Câu 20.

a	Nguyên nhân hiện tượng nhiều sợi tóc bị lược nhựa hút kéo thẳng ra là vì khi cọ xát với tóc lược nhựa bị nhiễm điện nên nó hút vào kéo làm cho sợi tóc thẳng ra	0,25 0,25
b	Dùng dây xích sắt để tránh xảy ra cháy nổ xăng. Vì khi ô tô chạy, ô tô cọ xát mạnh với không khí, làm nhiễm điện những phần khác nhau của ô tô. Nếu bị nhiễm điện mạnh, giữa các phần này phát sinh tia lửa điện gây cháy nổ xăng. Nhờ dây xích sắt là vật dẫn điện, các điện tích dịch chuyển từ ô tô qua nó xuống đất, loại trừ sự nhiễm điện mạnh.	0,25 0,25

Câu 21.

Câu	**Đáp án**	**Điểm**
a	PTHH: $Na_2O + H_2O \rightarrow 2NaOH$ HS không ghi điều kiện phản ứng hoặc cân bằng sai cho 0,15 điểm	0,25
	$n_{Na_2O}=\frac{m_{Na_2O}}{m_{Na_2O}}=\frac{6,2}{62}=0,1(mol)$ $n_{NaOH}=2n_{Na_2O}=2.0,1=0,2(mol)$ $C_{M_{NaOH}}=\frac{n_{NaOH}}{V_{dd_{NaOH}}}=\frac{0,2}{4}=0,05(M)$	0,1 0,15 0,25
b	Cho mẩu quỳ tím vào dung dịch NaOH ban đầu. Nhỏ từ từ dung dịch H_2SO_4 vào, vừa nhỏ vừa lắc đến khi thấy màu tím chuyển hết thành màu tím thì đó là thời điểm NaOH được trung hoà hoàn toàn.	0,25

Câu 22.

- Nên nhập loài cá B vì cá B phát triển thuận lợi trong khoảng nhiệt độ từ 15^0C đến 30^0C.	0,5
- Loài cá A giới hạn sinh thái ngoài khoảng 15^0C đến 30^0C nên nuôi ở đây sẽ chết - Loài cá C giới hạn sinh thái ngoài khoảng 15^0C đến 30^0C nên nuôi ở đây sẽ chết	0,25 0,25

Lưu ý: Không làm tròn tổng điểm toàn bài thi

Học sinh trình bày hay giải bằng cách khác ***đúng*** cho điểm tương đương.

ĐỀ 5	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án trả lời

Câu 1. Có thể làm nhiễm điện cho một vật bằng cách

A. Cọ xát vật

B. Nhúng vật vào nước đá

C. Cho chạm vào nam châm

D. Nung nóng vật

Câu 2. Các dụng cụ nào sau đây không phải là nguồn điện:

A. Pin

B. Ắc – qui

C. Đi – na – mô xe đạp

D. Quạt điện

Câu 3. Nếu ta chạm vào dây điện trần (không có lớp cách điện) dòng điện sẽ truyền qua cơ thể gây co giật, bỏng thậm chí có thể gây chết người là do:

A. Tác dụng nhiệt của dòng điện

B. Tác dụng sinh lí của dòng điện

C. Tác dụng từ của dòng điện

D. Tác dụng hóa học của dòng điện

Câu 4. Đơn vị nào sau đây *không phải* là đơn vị đo hiệu điện thế?

A. Vôn (V)

B. Milivôn (mV)

C. Ampe (A)

D. Kilovôn (kV)

Câu 5. Thành phần phân tử của base gồm

A. một nguyên tử kim loại liên kết với một hoặc nhiều nhóm -OH

B. một nguyên tử kim loại liên kết với nhiều nhóm -OH

C. một hay nhiều nguyên tử kim loại liên kết với một hoặc nhiều nhóm -OH

D. một nguyên tử kim loại liên kết với nhiều nhóm -OH

Câu 6: Trong số các base sau đây, base nào là base tan trong nước? A.$Fe(OH)_2$ B. NaOH C. $Cu(OH)_2$ D.$Fe(OH)_3$

Câu 7. Trong các oxide sau, oxide acid là

A. CuO B. Fe_2O_3 C. P_2O_5 D. KOH

Câu 8. Trong các chất sau: $CaCO_3$, CuO, SO_2, NaCl, BaO, HCl, H_2SO_4, ZnO. Số các chất thuộc loại oxide là

A. 3 B. 4 C. 5 D.6

Câu 9. Đồ uống nào dưới đây gây hại cho hệ thần kinh ?

A. Nước khoáng. B. Nước lọc. C. Rượu. D. Sinh tố chanh leo

Câu 10. Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào đóng vai trò chỉ đạo hoạt động của hầu hết các tuyến nội tiết khác ?

A. Tuyến sinh dục. B. Tuyến yên. C. Tuyến giáp. D. Tuyến tuỵ.

Câu 11. Vào mùa hè, để chống nóng thì chúng ta cần lưu ý điều nào sau đây?

A. Sử dụng áo chống nắng, đội mũ và đeo khẩu trang khi ra đường

B. Mặc quần áo thoáng mát, tạo điều kiện cho da toả nhiệt

C. Bôi kem chống nắng khi đi bơi, tắm biển

D. Tất cả các phương án trên

Câu 12. Có thể xếp con người vào nhóm nhân tố sinh thái nào?

A. Vô sinh. B. Hữu sinh. C. Hữu sinh và vô sinh. D. Hữu cơ.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13. Khi nói về sự nhiễm điện do cọ xát, một học sinh cho rằng:

a. Thanh nam châm luôn bị nhiễm điện do nó hút được vụn sắt.

b. Khi cọ xát thanh thuỷ tinh vào mảnh vải lụa thì cả hai vật đều bị nhiễm điện.

c. Đưa một chiếc đũa nhựa sau khi cọ xát vào mảnh vải len lại gần các vụn giấy thì nó đẩy các vụn giấy ra xa.

d. Muốn biết một vật có bị nhiễm điện hay không, ta đưa vật đó lại gần các mẩu giấy vụn thì nó hút các vụn giấy

Câu 14.

a. Dung dịch NaOH làm quỳ tím hóa xanh?

b. Trong dạ dày độ pH luôn lớn hơn 7

c. Trong nông nghiệp, để khử chua đất trồng trọt người ta rắc vôi bột (CaO)

d. Oxide lưỡng tính tác dụng được với dung dịch acid nhưng không tác dụng được với dung dịch base.

Câu 15.

a. Trung ương thần kinh bao gồm não và tủy sống

b. Da cần được bảo vệ khỏi ánh nắng mặt trời vì tia cực tím có thể gây hại cho da.

c. Nhiệt độ không ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của động vật.

d. HIV là bệnh lây qua đường tình dục

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Câu 16. Đo cường độ dòng điện chạy qua đèn điện người ta dùng dụng cụ gì?

Câu 17. Chất còn thiếu trong phương trình hóa học sau là:

$$? + O_2 \rightarrow Al_2O_3$$

Câu 18. Để nhận biết dung dịch NaOH với dung dịch $Ca(OH)_2$ người ta dùng chất nào ?

Câu 19. Bệnh nào liên quan đến sự thiếu hụt hoặc rối loạn hoạt tính của hoocmôn Insulin.?

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

Câu 20. Vẽ sơ đồ mạch điện gồm: nguồn điện 1 pin, 1 công tắc đóng, 1 bóng đèn và các dây dẫn.

Câu 21. Trung hòa 200ml dung dịch $Ca(OH)_2$ 0,2M người ta đã sử dụng dung dịch HCl 0,5M

a. Viết phương trình hóa học của phản ứng trên?

b. Tính thể tích dung dịch HCl đã dùng ?

c. Tính nồng độ mol của dung dịch muối sau phản ứng ?

Câu 22.

a. Hệ sinh dục có chức năng gì ?

b. Nêu 3 biện pháp tránh thai và tác dụng của mỗi biện pháp đó ?

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn *(mỗi ý đúng: 0,25 điểm)*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	A	D	B	C	A	B	C	A	C	B	D	B

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm;
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm.

Câu	**13**	**14**	**15**
Đáp án	a) S b) Đ c) S d) Đ	a) Đ b) S c) Đ d) S	a) Đ b) Đ c) S d) Đ

PHẦN III. Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Mỗi câu trả lời đúng thí sinh được 0,25 điểm

Câu	**16**	**17**	**18**	**19**
Đáp án	Dùng ăm pe kế	Al	CO_2	Bệnh tiểu đường

PHẦN IV. Tự luận.

Câu	Đáp án	Điểm
	Vẽ sơ đồ mạch điện gồm nguồn điện 1 pin, 1 công tắc đóng, 1 bóng	

<table>
<tr><td>Câu 20</td><td>đèn
và các dây dẫn.
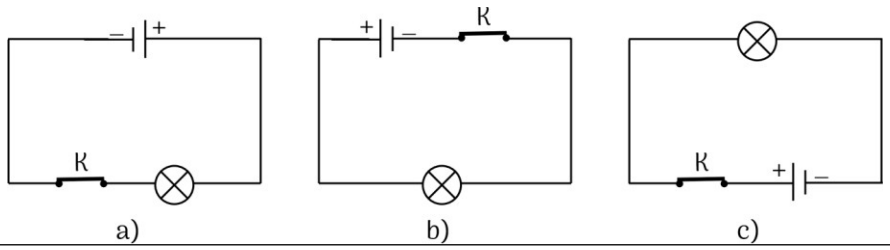
a) b) c)</td><td>1,0 đ</td></tr>
<tr><td>Câu 21</td><td>a. PTHH: $Ca(OH)_2 + 2HCl \rightarrow CaCl_2 + 2H_2O$
b. $n_{Ca(OH)2} = 0,2 . 0,2 = 0,04$ mol
Theo PTHH ta có: $n_{HCl} = 2\ n_{Ca(OH)2} = 2.0,04 = 0,08$ mol
$V_{dd\ HCl} = 0,08 : 0,5 = 0,16$ lít
c. $V_{dd} = 0,2 + 0,16 = 0,36$ lít
Theo PTHH ta có: $n_{CaCl2} = n_{Ca(OH)2} = 0,04$ mol
$C_{M\ CaCl2} = \frac{0,04}{0,36} = 0,11$ M</td><td>0,25 đ
0,25 đ
0,25 đ
0,25đ</td></tr>
<tr><td>Câu 22</td><td>a. Hệ sinh dục có chức năng duy trì nòi giống thông qua quá trình sinh sản
b. HS nêu được 3 biện pháp
<table>
<tr><th>Biện pháp tránh thai</th><th>Tác dụng</th></tr>
<tr><td>Sử dụng thuốc tránh thai hằng ngày</td><td>Ngăn không cho trứng chín và rụng</td></tr>
<tr><td>Sử dụng thuốc tránh thai khẩn cấp</td><td>Ngăn không cho trứng chín và rụng</td></tr>
<tr><td>Sử dụng bao cao su</td><td>Ngăn không cho tinh trùng gặp trứng</td></tr>
<tr><td>Đặt vòng tránh thai</td><td>Ngăn không cho trứng đã thụ tinh làm tổ ở tử cung</td></tr>
</table></td><td>0,25đ
mỗi biện pháp:0,25đ</td></tr>
</table>

	Thắt ống dẫn tinh hoặc ống dẫn trứng	Ngăn không cho tinh trùng gặp trứng		

ĐỀ 6	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

I. TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều đáp án

Câu 1. Nhiều vật khi cọ xát với nhau thì có khả năng

A. Đẩy nhau **B.** Hút nhau

C. Vừa hút vừa đẩy **D.** Không có hiện tượng

Câu 2. Không có dòng điện chạy qua vật nào dưới đây?

A. Quạt điện đang chạy liên tục.

B. Bóng đèn điện đang phát sáng.

C. Thước nhựa đang bị nhiễm điện.

D. Radio đang nói.

Câu 3: Chọn câu trả lời đúng. Một đèn pin đang sáng nếu ta tháo pin ra và đảo chiều một cục pin thì hiện tượng gì sẽ xảy ra?

A. Đèn vẫn sáng. B. Đèn không sáng

C. Đèn sẽ bị cháy. D. Đèn sáng mờ

Câu 4. Tác dụng nhiệt của dòng điện trong các dụng cụ nào dưới đây là có lợi?

A. Nồi cơm điện B. Quạt điện

C. Máy thu hình (tivi) D. Máy bơm nước

Câu 5. Calcium hydroxide được sử dụng rộng rãi trong nhiều ngành công nghiệp. Công thức của calcium hydroxide?

A. CaO. B. $Ca(OH)_2$. C. $CaSO_4$. D. $CaCO_3$.

Câu 6. Oxide nào sau đây là oxide lưỡng tính?

A. BaO. B. Al_2O3 C. SO_3. D. MgO.

Câu 7. Để nhận biết dd KOH và dung dịch $Ba(OH)_2$ ta dùng thuốc thử là

A. phenolphtalein. B. quỳ tím.

C. dung dịch H_2SO_4. D. dung dịch HCl.

Câu 8. Oxide acid là:

A. Những oxide tác dụng với dung dịch acid tạo thành muối và nước.

B. Những oxide tác dụng với dung dịch base tạo thành muối và nước.

C. Những oxide không tác dụng với dung dịch base và dung dịch acid.

D. Những oxide chỉ tác dụng được với muối.

Câu 9: Hormone insulin do tuyến tuỵ tiết ra có tác dụng sinh lí như thế nào ?

A. Chuyển glicogen thành tinh bột dự trữ trong gan và cơ

B. Chuyển glucozơ thành tinh bột dự trữ trong gan và cơ

C. Chuyển glicogen thành glucozơ dự trữ trong gan và cơ

D. Chuyển glucozơ thành glicogen dự trữ trong gan và cơ

Câu 10: Nguyên nhân gây bệnh giang mai là do?

A. phẩy khuẩn. B. cầu khuẩn. C. virus. D. xoắn khuẩn.

Câu 11: Ngăn cách giữa tai ngoài và tai giữa là

A. màng cơ sở. B. màng tiền đình. C. màng nhĩ. D. màng cửa bầu dục.

Câu 12: Dịch tiết của tuyến nào dưới đây không đi theo hệ thống ống dẫn?

A. Tuyến nước bọt B. Tuyến sữa C. Tuyến giáp D. Tuyến mồ hôi

2. Trắc nghiệm đúng – sai

Câu 13: Điền Đúng, Sai vào mỗi câu sau (1 ĐIỂM)

a. Dòng điện chỉ là dòng dịch chuyển có hướng của các electron.
b. Cho dòng điện thích hợp đi qua cơ thể người có thể chữa một số bệnh.
c. Vôn kế được mắc song song với thiết bị cần đo là sẽ đo được hiệu điện thế giữa hai đầu vật đó.
d. Các electron tự do trong dây dẫn có chiều đi từ cực âm sang cực dương của nguồn điện.

Câu 14: Đặc điểm cấu tạo phân tử và tính chất của Base? (1 ĐIỂM)

1. Base được tạo nên bởi anion phi kim và anion nhóm OH.
2. Dung dịch base làm phenol không màu thành đỏ.
3. Tất cả các base đều tác dụng với ocide acid tạo thành muối và nước.
4. $Al(OH)_3$ có tên gọi là Aluminium (III) hydroxide.

Câu 15: Đặc điểm về hệ thần kinh và các giác quan ở người? (1 ĐIỂM)

1. Hệ thần kinh gồm bộ phận trung ương và bộ phận ngoại biên.
2. Cơ thể người có tất cả 6 giác quan.
3. Chúng ta nhìn thấy vật là do ánh sáng phản chiếu từ vật phản xạ qua giác mạc.
4. Cơ quan phận tích thị giác gồm mắt, dây thần kinh thị giác và vùng thị giác ở bán cầu não.

3. trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 16: Dùng ampe kế có giới hạn đo 5A, trên mặt số được chia là 25 khoảng nhỏ nhất. Khi đo cường độ dòng điện trong mạch điện, kim chỉ thị chỉ ở khoảng thứ 16. Cường độ dòng điện đo được là?

Câu 17: Viết công thức hoá học của Mangannese (IV) oxide?

Câu 18: Viết PTHH của phản ứng giữa NaOH và H_2SO_4?

II. <u>Phần tự luận</u>: (3 điểm)

Câu 19: Trong giới hạn sinh thái sinh vật tồn tại và phát triển tốt nhất tại điểm nào?

CÂU 20: a. Cho 1 pin, 1 bóng đèn, dây dẫn, công tắc đóng. Vẽ sơ đồ mạch điện và đánh mũi tên chỉ chiều dòng điện trong mạch?

b. Mắc ampe kế vào mạch điện trên thì số chỉ ampe kế là 0,5A. Thay một cối pin khác vào mạch thì số chỉ ampe kế là 1A. Hỏi cường độ dòng điện cho biết điều gì? Sau khi thay pin độ sáng bóng đèn thay đổi như nào?

Câu 21: Cho 16g Fe_2O_3 phản ứng với 500ml dung dịch HCl.

a, Tính khối lượng muối được tạo thành?

b, Tính nồng độ dung dịch HCl tham gia phản ứng?

Câu 22:

a, Nêu các thành phần cơ bản cấu tạo nên da?

b, Nêu biện pháp chống nóng, chống lạnh cho cơ thể?

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

Phần I: TRẮC NGHIỆM (7 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều đáp án (Mỗi câu đúng 0,25 điểm)

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9 0	1 1	1 2	1
Đáp án	B	C	B	A	B	B	C	B	D	D	C	C

2. Câu trắc nghiệm đúng sai

Câu 13: Đúng 1 câu được 0,1đ, 2 câu được 0,25đ, 3 câu được 0,5đ, 4 câu được 1đ

a. S b. Đ c. S d. Đ

Câu 14: Đúng 1 câu được 0,1đ, 2 câu được 0,25đ, 3 câu được 0,5đ, 4 câu được 1đ

1. S 2. Đ 3. S 4. S

Câu 15: Đúng 1 câu được 0,1đ, 2 câu được 0,25đ, 3 câu được 0,5đ, 4 câu được 1đ

1. Đ 2. S 3. S 4. Đ

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn mỗi câu đúng được 0,25 đ.

Câu 16: 3,2 A

Câu 17: $Mn(OH)_4$

Câu 18: $2NaOH + H_2SO_4 \rightarrow Na_2SO_4 + 2H_2O$

Câu 19: Điểm cực thuận.

Phần II. Tự luận (3 điểm)

Câu hỏi	Đáp án	Điểm
Câu 20: (1 điểm)	a) 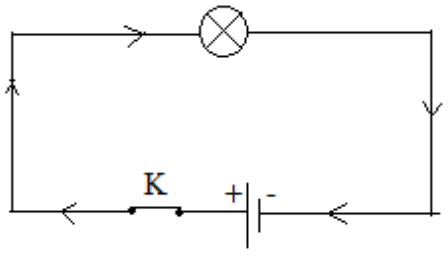 b)Cường độ dòng điện cho biết độ mạnh yếu của dòng điện. Sau khi thay pin khác đèn sáng mạnh hơn.	0,5 đ 0,25 đ 0,25 đ

Câu 21: (1 điểm)	a, PTHH $Fe_2O_3 + 6\ HCl \rightarrow 2\ FeCl_3 + 3\ H_2O$ Số mol của Fe_2O_3 n Fe_2O_3 = 16/160 = 0,1 mol Theo PTHH: n $FeCl_3$ = 0,2 mol Khối lượng muối $FeCl_3$ m $FeCl_3$ = 0,2 . 162,5 = 32,5 g b, Theo PTHH: nHCl = 0,6 mol Nồng độ dung dịch HCl: C_MHCl = 0,6/0,5 = 1,2M	0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ
Câu 22: (1 điểm)	a, Lớp biểu bì, lớp bì, lớp mỡ dưới da. b, - Đội mũ, nón khi làm việc ngoài trời. - Khi vận động mạnh mồ hôi ra nhiều không nên tắm ngay hay ngồi trước quạt và nơi có gió mạnh. - Luyện tập thể dục thể thao nâng cao khả năng chống nóng, lạnh cho cơ thể.	0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ

ĐỀ 7	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

I. TRẮC NGIỆM:

1. Câu trắc nghiệm nhiều sự lựa chọn: (1,5 điểm)*: Học sinh trả lời từ* ***Câu 1*** *đến* ***Câu 12****. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án và ghi phương án đúng đó vào bài làm.*

Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau:

Câu 1: Hoạt động ***không*** giúp bảo vệ da an toàn là

A. Sau khi trang điểm không làm sạch da. **B.** Sử dụng kem chống nắng đúng cách.

C. Giữ gìn vệ sinh cơ thể **D.** Sử dụng mỹ phẩm phù hợp với da.

Câu 2: khi cơ thể bị cảm lạnh nên

A.Uống nước đá. **B.** Súc miệng bằng nước muối.

C. Mặc quần áo thoáng mát. **D.** Không vệ sinh mũi.

Câu 3: Vai trò của lớp mỡ dưới da là

A. Thu nhận kích thích từ môi trường bên ngoài.

B. Dự trữ đường.

C. Vận chuyển chất dinh dưỡng
D. Cách nhiệt.
Câu 4: Việc làm nào dưới đây giúp ta chống nóng hiệu quả?
A.Uống nhiều nước giải khát có ga. **B.** Trồng nhiều cây xanh.
Tắm nắng.
C. Mặc nhiều quần áo dày. **D.** Tắm nắng.
Câu 5: Câu nào sau đây nói về nhiệt năng của một vật là đúng?
A. Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng.
B. Chỉ những vật chuyển động mới có nhiệt năng.
C. Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng.
D. Mọi vật đều có nhiệt năng.
Câu 6: Khi thả một thỏi kim loại đã được nung nóng vào một chậu nước lạnh thì nội năng của thỏi kim loại và của nước thay đổi như thế nào?
A. Nội năng của thỏi kim loại và của nước đều tăng.
B. Nội năng của thỏi kim loại và của nước đều giảm.
C. Nội năng của thỏi kim loại giảm, nội năng của nước tăng.
D. Nội năng của thỏi kim loại tăng, nội năng của nước giảm.
Câu 7: Cơ chế của sự dẫn nhiệt là
A. sự truyền nhiệt độ từ vật này sang vật khác.
B. sự truyền động năng của các phân tử này sang các phân tử khác.
C. sự truyền nội năng từ vật này sang vật khác.
D. sự truyền nhiệt năng từ vật này sang vật khác.
Câu 8: Bức xạ nhiệt không phải là hình thức truyền nhiệt năng từ
A. Mặt Trời đến Trái Đất.
B. bếp lửa đến người đứng gần bếp.
C. đầu một thanh đồng được hơ nóng sang đầu kia.
D. dây tóc bóng đèn đến vỏ bóng đèn.
Câu 9 : Oxit nào sau đây là oxit bazo?
A.P_2O_5 B.CaO C.SO_2 D.CO

Câu 10: Oxit nào tan trong nước tạo dung dịch axit?
A.SO_2 B.CO C.CaO D.K_2O

Câu 11: Quỳ tím chuyển đỏ khi cho vào dung dịch
A.Bari hidroxit B.Kali hidroxit
C.nước vôi trong D.axit sufuric
Câu 12: Chất nào sau đây tác dụng được với HCl và CO_2 :
A.Sắt B.Nhôm C.Kẽm D. Dung dịch NaOH.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai *Học sinh trả lời câu hỏi mỗi ý a, b, c, d chỉ trả lời đúng hoặc sai và ghi "Đúng " hoặc "Sai " vào bài làm.*

Cho các nhận định sau:

Câu 13: Khớp xương tạo kết nối giữa các xương như thế nào để xương có khả năng chịu tải cao khi vận động?

a, Kết nối linh hoạt giữa các xương.

b, Kết nối kiểu đòn bẩy giữa các xương.

c, Gắn kết chắc chắn giữa các xương.

d, Kết nối kiểu khớp bất động.

Câu 14: Hình thức truyền nhiệt chủ yếu của chất lỏng là

a, Dẫn nhiệt. b, Đối lưu.

c, Bức xạ nhiệt. d, Đối lưu và bức xạ nhiệt.

.

Câu 15: Sục khí SO_3 vào cốc đựng nước cất, cho mẩu giấy quỳ tím vào dung dịch thu được, giấy quỳ tím sẽ

a, chuyển màu xanh .

b, mất màu

c, chuyển màu vàng .

d, chuyển màu đỏ

3.Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 16: Bộ phận nào của đường hô hấp có vai trò chủ yếu là bảo vệ, diệt trừ các tác nhân gây hại?

Câu 1 7: Lớp mỡ dưới da có vai trò chủ yếu là

Câu 18: Oxit nào tan trong nước tạo dung dịch bazo có pH lớnhơn**7**

Câu 19: Quỳ tím chuyển xanh khi cho vào dung dịch

PHẦN II. TỰ LUẬN (3.0 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

Hòa tan hết 5,6 gam CaO vào dung dịch HCl 14,6% . Khối lượng dung dịch HCl đã dùng

Bài 2: (1điểm)

Tại sao khi rót nước ra khỏi phích (bình thủy) nếu đậy nút lại ngay thì nút hay bị bật ra? Làm cách nào để tránh hiện tượng trên?

Bài 3**:** (1 điểm)

Em hãy đưa ra quan điểm của bản thân về việc nên hay không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá?

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN (4.0 điểm, mỗi câu đúng 0,25 điểm)

Câu	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**
ĐA	**A**	**C**	**D**	**B**	**D**	**C**	**B**	**C**
C	**9**	**1**	**1**	**1**				

âu		**0**	**1**	**2**				
Đ A	**B**	**A**	**D**	**D**				

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai *Học sinh trả lời câu hỏi mỗi ý a, b, c, d chỉ trả lời đúng hoặc sai và ghi "Đúng " hoặc "Sai " vào bài làm.*

Cho các nhận định sau:

Câu 13: Khớp xương tạo kết nối giữa các xương như thế nào để xương có khả năng chịu tải cao khi vận động?

a, Sai

b,Đúng.

c, Sai.

d, Sai.

Câu 14: Hình thức truyền nhiệt chủ yếu của chất lỏng là

a, Sai.

b, Đúng.

c, Sai.

d, Sai.

.

Câu 15: Sục khí SO_3 vào cốc đựng nước cất, cho mẩu giấy quỳ tím vào dung dịch thu được, giấy quỳ tím sẽ

a, Sai.

b, Sai.

c, Sai.

d, Đúng.

3.Câu trắc nghiệm trả lời ngắn

Câu 16: Họng

Câu 1 7: Cách nhiệt

Câu 18: Oxit bazo

Câu 19: Bazo

PHẦN II. TỰ LUẬN

Bài tập	**Đáp án**	**Điểm**
Bài 1 (1 điểm)	Viết phương trình phản ứng. $CaO + 2HCl \rightarrow CaCl_2 + H_2O$ Dung dịch HCl bằng 50g	0,5 điểm 0,5

		điểm
Bài 2 (1 điểm)	- Sau khi rót nước trong phích ra mà đậy nút lại ngay thì có một lượng không khí dồn vào phích. Lượng không khí này bị nước nóng trong phích làm cho nóng lên, nở ra và đẩy nút bật lên. - Để tránh hiện tượng trên, ta nên để nút mở một lát cho lượng không khí đã bị dồn vào phích nở ra và thoát ra ngoài rồi mới đậy nút.	0,5 điểm 0,5 điểm
Bài 3 (1 điểm)	- Không nên hút thuốc lá và kinh doanh thuốc lá vì: - Tác hại: Khói thuốc lá chứa hàng ngàn hóa chất độc hại như: CO chiếm chỗ của O2 trong hồng cầu, làm cho cơ thể ở trạng thái thiếu O2; NOx gây viêm, sưng lớp niêm mạc, cản trở trao đổi khí; nồng độ khí CO và NOx trong không khí vượt quá giới hạn cho phép gây nguy hiểm đến sức khỏe, có thể dẫn đến tử vong; nicotine làm tê liệt lớp lông rung trong phế quản, giảm hiệu quả lọc sạch không khí, chất này còn làm tăng nguy cơ ung thư phổi;…Đặc biệt, khói thuốc lá gây ảnh hưởng nghiêm trọng tới sức khỏe không chỉ của người hút thuốc lá mà còn của người không hút thuốc nhưng tiếp xúc với khói thuốc đặc biệt là trẻ em, phụ nữ có thai và những người đang mặc các bệnh lí. - Kinh tế gia đình: 20.000 VND/bao thuốc lá Vina thiệt hại đến vấn đề kinh tế. Nếu kinh doanh thuốc lá cần tuân thủ nghiêm ngặt những quy định của pháp luật. - Đạo đức: nêu gương xấu, sa vào tệ nạn xã hội,… - Tàn thuốc lá có thể gây: Chập cháy điện, cháy rừng ảnh hưởng lớn đến xã hội, môi trường xung quanh….	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm

ĐỀ 8	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

A. Phần Vật lí

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (1đ)

Câu 1. Cọ xát thanh nhựa sẫm màu vào mảnh vải khô

A. Thanh nhựa nhiễm điện âm vì mất bớt electron.

B. Thanh nhựa nhiễm điện âm vì nhận thêm electron.

C. Thanh nhựa nhiễm điện dương vì mất bớt electron.

D. Thanh nhựa nhiễm điện dương vì nhận thêm electron.

Câu 2. Tại sao vào những ngày thời tiết hanh khô, khi chải tóc bằng lược nhựa, một số sợi tóc bị lược nhựa hút kéo thẳng ra là do

A. lược nhựa có tính chất từ giống nam châm và hút được tóc.

B. lược nhựa bị nóng lên.

C. lược nhựa được làm sạch

D. lược nhựa bị nhiễm điện do cọ xát.

Câu 3. Dòng điện có tác dụng phát sáng khi chay qua bộ phận hay dụng cụ nào dưới đây

A. Quạt điện B. Công tắc C. Đèn LED. D. Ấm điện

Câu 4. Tác dụng hóa học của dòng điện khi đi qua dung dịch muối đồng sunfat được biểu hiện ở chỗ:

A. làm dung dịch này nóng lên.

B. làm đổi màu thỏi than nối với cực âm của nguồn điện được nhúng trong dung dịch này.

C. làm đổi màu cả hai thỏi than nhúng trong dung dịch.

D. làm dung dịch bay hơi nhanh hơn.

II. Trắc nghiệm đúng sai (1đ). Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 5. Cho các dụng cụ và thiết bị điện sau: pin, bóng đèn, dây nối, công tắc

a, Nguồn điện là pin và công tắc

b, Để bóng đèn sáng phải mắc hai đầu bóng đèn vào hai cực của pin bằng dây nối tạo thành mạch kín.

c, Mắc thêm công tắc để điều khiển mạch điện. Khi công tắc mở, mạch điện kín và đèn sáng.

d. Để bảo vệ mạch điện cần mắc thêm cầu chì hoặc cầu dao tự động.

III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (0,25 đ)

Câu 6. Dòng điện là dòng chuyển dời có hướng của các hạt nào?

IV. Tự luận (1 đ)

Câu 7. Cho các dụng cụ và thiết bị sau: pin, bóng đèn, công tắc, dây nối, ampe kế, vôn kế

a, Vẽ sơ đồ thắp sáng bóng đèn, trong đó ampe kế đo cường độ dòng điện chạy qua bóng đèn và vôn kế đo hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn.

b, Biểu diễn chiều dòng điện chạy qua mạch điện.

B. Phần Hoá học

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (1đ)

Câu 8. Chất nào sau đây là base kiềm ?

A. NaOH B. $Cu(OH)_2$. C. $Al(OH)_3$. D. $Mg(OH)_2$

Câu 9. Có thể dùng chất nào sau đây để khử độ chua của đất?

A. Vôi tôi B. Hydrochloric acid C. Muối ăn D. Cát

Câu 10. Hợp chất X được tạo thành từ oxygen và một nguyên tố khác. Chất X thuộc loại chất gì cho dưới đây?

A. Muối B. Acid C. Base D. Oxide

Câu 11. Chất nào sau đây là oxide base?

A. CO_2. B. BaO. C. SO_3. D. $Ba(OH)_2$.

II. Trắc nghiệm đúng sai (1đ).

Câu 12. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai

a. Base là những hợp chất trong phân tử có nguyên tử kim loại liên kết với nhóm hydroxide.
b. Dung dich base làm đổi màu quỳ tím thành xanh
c. Các oxide được chia làm hai loại: Oxide acid và Oxide base
d. Oxide base tác dụng với dung dịch acid tạo thành muối và nước.

III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (0,25 đ)

Câu 13. Cho các oixide : CO_2, BaO, SO_3, CaO.

Cho biết có mấy oxide tác dụng với dung dịch NaOH?

IV. Tự luận (1 đ)

Câu 14. Viết PTHH sau

a. $Mg(OH)_2 + HCl \rightarrow$
b. $CO_2 + Ca(OH)_2 \rightarrow$

C. Phần Sinh học

I.Trắc nghiệm nhiều lựa chọn (1đ)

Câu 15. Khi bị mắc các tật về mắt, ảnh của vật sẽ

A. Không hiện lên trên màng lưới
B. Hiện lên trên màng lưới
C. Không hiện lên trên thể thuỷ tinh
D. Hiện lên trên thể thuỷ tinh

Câu 16. Lớp nào nằm ngoài cùng, tiếp xúc với môi trườngtrong cấu trúc của da?

A. Lớp bì C. Lớp mạch máu
B. Lớp biểu bì D. Lớp mỡ dưới da

Câu 17. Ở nam giới, cơ quan nào sau đây là nơi sản sinh ra tinh trùng?

A. Dương vật B. Túi tinh C. Tinh hoàn D. Mào tinh

Câu 18. Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ điều gì?

A. Trứng đã được thụ tinh
B. Trứng đã thụ tinh nhưng không làm tổ tại tử cung
C. Trứng đã thụ tinh và làm tổ tại tử cung
D. Trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

II. Trắc nghiệm đúng sai (1đ).

Câu 19. Trong mỗi ý a, b, c, d học sinh chọn đúng hoặc sai

a. Sản phẩm của tuyến nội tiết có tên là hormone
b. Trong cơ thể người, tuyến yên là tuyến nội tiết mà hormone do chúng tiết ra có tác động đến hầu hết các tuyến nội tiết khác.

c. Iodine là thành phần không thể thiếu trong hormone Glucagon
d. Hiện tượng người cao lớn quá mức hay thấp lùn liên quan mật thiết đến việc dư thừa hay thiếu hormone GH

III. Trắc nghiệm trả lời ngắn (0,5 đ)

Câu 20**.**

a. Tai cấu tạo gồm mấy phần chính?
b. Da sạch có khả năng diệt bao nhiêu % vi khuẩn bám trên da?

IV.Tự luận (1 đ)

Câu 21.

a. Trình bày cấu tạo và chức năng của hệ thần kinh?
b. Cách phòng bệnh đau mắt đỏ?

---------- Hết ……..

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

Phần Vật lí

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ

Câu	1	2	3	4
Đáp án	B	D	C	B

II. Trắc nghiệm đúng sai(4 ý đúng 1 đ; 3 ý đúng 0,5 đ; 2 ý đúng 0,25đ; 1 ý đúng 0,1 đ)

Câu 5: a, sai b, đúng c, sai d, đúng

III. Trắc nghiệm câu trả lời đúng (0,25 đ)

Câu 6. Hạt mang điện

IV. Tự luận (1đ)

Câu 7

a, - Vẽ đúng sơ đồ thắp sáng bóng đèn 0,25đ
- Vẽ đúng ampe kế 0,25đ
- Vẽ đúng Vôn kế 0,25 đ

b, Biểu diễn đúng chiều dòng điện 0,25 đ

Phần Hoá học

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ

Câu	8	9	10	11
Đáp án	A	A	D	B

II. Trắc nghiệm đúng sai(4 ý đúng 1 đ; 3 ý đúng 0,5 đ; 2 ý đúng 0,25đ; 1 ý đúng 0,1 đ)

Câu 12: a, đúng b, đúng c, sai d, đúng

III. Trắc nghiệm câu trả lời đúng (0,25 đ)

Câu 13. Đáp án: 2

IV. Tự luận (1 đ)

Câu 14. Mỗi ý đúng 0,5 điểm

a. $Mg(OH)_2 + 2HCl \rightarrow MgCl_2 + 2H_2O$

b. $CO_2 + Ca(OH)_2 \rightarrow CaCO_3 + H_2O$

Phần Sinh học

I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: mỗi câu trả lời đúng được 0,25 đ

Câu	15	16	17	18
Đáp án	A	B	C	D

II. Trắc nghiệm đúng sai(4 ý đúng 1 đ; 3 ý đúng 0,5 đ; 2 ý đúng 0,25đ; 1 ý đúng 0,1 đ)

Câu 19: a, đúng b, đúng c, sai d, đúng

III. Trắc nghiệm câu trả lời đúng (0,5 đ)

Câu 20. Mỗi ý đúng 0,25đ

a. 3

b. 85%

IV. Tự luận (1 đ)

Câu 21. Mỗi ý đúng 0,25 điểm

- Chức năng: Điều khiển, điều hoà, phối hợp hoạt động của cơ quan, hệ cơ quan 0,25 đ
- Cấu tạo:
  + Bộ phận trung ương: Não, tuỷ sống 0,25 đ
  + Bộ phận ngoại biên: Hạch thần kinh và dây thần kinh 0,25 đ
- Cách phòng bệnh đau mắt đỏ: Rửa tay thường xuyên, đeo kính bảo vệ mắt, hạn chế dụi mắt.. 0,25 đ

.....

ĐỀ 9	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

PHẦN I: Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án trả lời

Câu 1: Trong các dụng cụ, thiết bị sau, đâu là nguồn điện:

A. Bóng đèn đang sáng B. Nam châm

C. Dây dẫn điện D. Quả pin trong tủ bán hàng

Câu 2: Những ngày hanh khô, khi chải tóc khô bằng lược nhựa thì nhiều sợi tóc bị lược nhựa hút kéo thẳng ra vì:

A. lược nhựa chuyển động thẳng kéo sợi tóc thẳng ra.

B. các sợi tóc trơn hơn và bị cuốn thẳng ra.

C. tóc đang rối, bị chải thì thẳng ra.

D. khi cọ xát với tóc lược nhựa bị nhiễm điện nên nó hút và kéo làm cho sợi tóc thẳng ra.

Câu 3: Để đo cường độ dòng điện qua vật dẫn, người ta mắc

A. ampe kế song song với vật dẫn. B. ampe kế nối tiếp với vật dẫn.

C. vôn kế song song với vật dẫn. D. vôn kế nối tiếp với vật dẫn.

Câu 4: Nội năng của vật là

A. tổng động năng và thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.

B. tổng động năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.

C. tổng thế năng của các phân tử, nguyên tử cấu tạo nên vật.

D. tổng động năng và thế năng của vật.

Câu 5. Bazơ không tan trong nước là

A. $Cu(OH)_2$. B. NaOH. C. KOH. D. $Ca(OH)_2$.

Câu 6. Nhóm các dung dịch có pH > 7 là

A. HCl, NaOH. B. H_2SO_4, HNO_3.

C. NaOH, $Ca(OH)_2$. D. $BaCl_2$, $NaNO_3$.

Câu 7. Có thể dùng chất nào sau đây để khử độ chua của đất?

A. Vôi tôi ($Ca(OH)_2$). B. Hydrochloric acid.

C. Muối ăn. D. Cát.

Câu 8. Chất nào sau đây là oxide base?

A. CO_2. B. BaO. C. SO_3. D. $Ba(OH)_2$.

Câu 9: Sản phẩm tiết của tuyến nội tiết có tên gọi là gì?

A. Kháng nguyên. B. Miễn dịch.

C. Hormone. D. Kháng thể.

Câu 10: Khi bị bỏng nhẹ, chúng ta cần phải thực hiện ngay thao tác nào sau đây?

A. Băng bó vết bỏng bằng bông và gạc sạch.

B. Bôi kem liền sẹo lên phần da bị bỏng.

C. Ngâm phần da bị bỏng vào nước lạnh.

D. Rửa vết thương dưới vòi nước lạnh, sau đó rửa lại bằng xà phòng diệt khuẩn.

Câu 11: Những bệnh nào dưới đây lây truyền qua đường tình dục?

1- Giang mai ; 2- Lậu ; 3- Viêm gan ; 4- Đái tháo đường ; 5- Bướu cổ ; 6- AIDS

A. 1,2,3,6. B. 1,2,3,4. C. 2,3,4,5. D. 3,4,5,6.

Câu 12: Môi trường bao gồm

A. nguồn thức ăn cung cấp cho sinh vật.

B. các yếu tố của khí hậu tác động lên sinh vật.

C. tập hợp tất cả các yếu tố bao quanh sinh vật.

uigeli.xyz

D. các yếu tố về nhiệt độ, độ ẩm.

PHẦN II: Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a,b, c, d, ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 13:

a. Để đo hiệu điện thế giữa hai đầu bóng đèn, người ta dùng vôn kế để đo và mắc vôn kế nối tiếp với bóng đèn.

b. Cánh quạt điện mặc dù thổi gió làm bay bụi nhưng sau một thời gian lại có bụi bám vào, đặc biệt ở mép cánh quạt là vì điện vào cánh quạt làm nó nhiễm điện nên hút được bụi.

c. Trong mạch điện, cầu chì có tác dụng tự động đóng, cắt bảo vệ mạch điện khi dòng điện tăng quá mức.

d. Cường độ dòng điện có đơn vị đo là Ampe(A).

Câu 14. Khí CO_2 (khí nhà kính) được tạo ra từ nhiều nguồn khác nhau như quá trình đốt cháy nhiên liệu hóa thạch, khí thải công nghiệp, sự hô hấp của sinh vật…

a. Khí CO_2 có tên gọi là khí Carbondioxide.

b. CO_2 là oxide vì phân tử có 2 nguyên tử O.

c. CO_2 là oxide acid.

d. Khi sục từ từ khí CO_2 vào dung dịch nước vôi trong, ban đầu dung dịch bị vẩn đục.

Câu 15: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về cơ thể người?

a. Để phòng ngừa các bệnh về mắt do vi sinh vật gây ra , chúng ta cần nhỏ mắt thường xuyên bằng nước muối sinh lí 0,9%.

b. Hệ thần kinh ở người,bộ phận ngoại trung ương bao gồm não, tủy sống và hạch thần kinh.

c. Lớp mỡ dưới da có vai trò chủ yếu là thu nhận kích thích từ môi trường ngoài.

d. Hiện tượng kinh nguyệt là dấu hiệu chứng tỏ trứng chín và rụng nhưng không được thụ tinh.

PHẦN III: **Trắc nghiệm trả lời ngắn. Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19.**

Câu 16: Thả một quả cầu kim loại ở nhiệt độ phòng vào một cốc nước nóng thì nhiệt năng của quả cầu thay đổi như thế nào?

Câu 17: Nội năng của nước thay đổi như thế nào khi thả quả cầu kim loại ở nhiệt độ phòng vào cốc nước nóng?

Câu 18. Trong dãy chất sau đây: Fe_2O_3, Na_2O, CO_2, HNO_3, có bao nhiêu chất tác dụng được với dung dịch HCl?

Câu 19. Hiện tượng người cao lớn quá mức hay thấp lùn có liên quan mật thiết đến việc dư thừa hay thiếu hormone nào?

PHẦN IV: **Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau**.

Câu 20: Cho mạch điện có sơ đồ như Hình 1

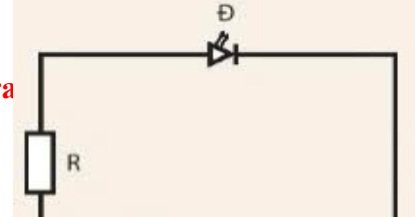

uigeli.xyz Tra

Hình 1

a. Nêu công dụng của nguồn điện trong sơ đồ.
b. Đóng khóa K các electron trong dây dẫn dịch chuyển theo chiều nào?
c. Sơ đồ mạch điện trên có thể dùng để tìm hiểu về tác dụng nào của dòng điện?
d.Vẽ sơ đồ mạch điện có vôn kế để đo hiệu điện thế giữa hai đầu điốt phát quang trong hình 1.

Câu 21. Sodium hydroxide (hay xút ăn da) là chất rắn, không màu, dễ nóng chảy, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa ra một lượng nhiệt lớn.

a. Hãy cho biết công thức hóa học của sodium hydroxide.

b. Nêu hiện tượng khi nhỏ 1 giọt dung dịch sodium hydroxide vào mẩu giấy quỳ tím? Từ đó cho biết sodium hydroxide là loại chất nào trong các chất acid, base, oxide?

c. Sau khi dùng xà phòng (chứa xút ăn da), tay thường bị nhờn. Giải thích tại sao người ta có thể dùng nước chanh rửa lại để hết nhờn?

Câu 22.

a, Giải thích vì sao trẻ bị viêm họng thường dẫn đến viêm tai giữa?

b, Quần thể sinh vật là gì? Lấy ví dụ.

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

PHẦN I: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12(mỗi câu trả lời đúng 0,25 đ).

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	D	D	B	A	A	C	A	B	B	D	A	C

PHẦN II: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15: Trong mỗi ý a,b,c,d, chọn đúng hoặc sai:

- Thí sinh lựa chọn chính xác 01 ý trong 01 câu hỏi được 0,1 điểm
- Thí sinh lựa chọn chính xác 02 ý trong 01 câu hỏi được 0,25 điểm
- Thí sinh lựa chọn chính xác 03 ý trong 01 câu hỏi được 0,5 điểm
- Thí sinh lựa chọn chính xác 04 ý trong 01 câu hỏi được 1,0 điểm

Câu 13. a-Sai: b- Sai; c-Sai; d-Đúng

Câu 14. a - Đúng ; b – Sai; c- Đúng; d- Đúng

Câu 15. a – Đúng ; b – Sai ; c – Sai ; d - Đúng

PHẦN III: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến 19. Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu 16. Tăng.

Câu 17. Giảm.

Câu 18. 2

Câu 19: GH

PHẦN IV: Thí sinh trả lời từ câu 20 đến câu 22

Câu	Đáp án	Biểu điểm
20	a. Cung cấp năng lượng điện cho điốt phát quang sáng. b. Từ cực âm qua dây dẫn và các thiết bị tiêu thụ sang cực dương. c. Tác dụng phát sáng của dòng điện. d. HS vẽ được Vôn kế song song với điốt phát quang.	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm
21	a. Công thức hóa học của sodium hydroxide: NaOH. b. Mẩu giấy quỳ tím chuyển màu thành xanh. Sodium hydroxide là base. c. Người ta có thể dùng nước chanh rửa lại để hết nhờn vì xà phòng nhờn có base. Khi rửa tay bằng nước chanh (có acid), phản ứng trung hoà xảy ra, base phản ứng hết nên tay sẽ hết nhờn.	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm
22 (1 điểm)	**a.** Trẻ bị viêm họng thường dễ dẫn đến viêm tai giữa vì vi sinh vật gây viêm họng có thể theo vòi nhĩ tới khoang tai giữa và gây viêm tại vị trí này. b. Quần thể sinh vật là một tập hợp những cá thể cùng một loài, sinh sống trong một khoảng không gian xác định,ở một thời điểm nhất định , các cá thể đó có khả năng sinh sản, giao phối để tạo thành những thế hệ mới. *Ví dụ về quần thể sinh vật là đàn chó săn trong rừng, chúng thường sống thành một bầy, trải qua nhiều thế hệ cùng sống ở một nơi. Chúng thường đi săn theo*	0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm 0,25 điểm

	bầy đàn, chia sẻ con mồi kiếm được cho nhau, chó con thì ở trong hang và được những con cái trong đàn chăm sóc. **(HS lấy ví dụ khác cho điểm tối đa)**	

ĐỀ 10	**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II** **NĂM HỌC 2024-2025** **MÔN: KHOA HỌC TỰ NHIÊN LỚP 8**

PHẦN I. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án trả lời

Câu 1. Chất nào sau đây là base?

A. $MgCl_2$. B. HCl. C. $Ca(OH)_2$. D. H_2SO_4.

Câu 2. Dãy chất gồm các oxide base:

A. CuO, NO, MgO, CaO. B. CuO, CaO, MgO, Na_2O.

C. CaO, CO_2, K_2O, Na_2O. D. K_2O, FeO, P_2O_5, Mn_2O_7.

Câu 3. Dãy chất gồm các oxide acid:

A. CO_2, SO_3, Na_2O,NO_2. B. CO_2, SO_2, H_2O, P_2O_5.

C. SO_2, P_2O_5, CO_2, N_2O_5. D. H_2O, CaO, FeO, CuO.

Câu 4. Oxide nào sau đây là oxide trung tính?

A. CaO. B. CO_2. C. SO_2. D. CO.

Câu 5. Có thể làm nhiễm điện một vật bằng cách?

A. Nung nóng

B. Nhúng vào nước đá

C. Cọ xát

D. Cho chạm vào nam châm

Câu 6. Sau một thời gian hoạt động, cánh quạt dính nhiều bụi vì:

A. Cánh quạt cọ xát với không khí, bị nhiễm điện nên hút nhiều bụi.

B. Cánh quạt bị ẩm nên hút nhiều bụi.

C. Một số chất nhờn trong không khí đọng lại ở cánh quạt và hút nhiều bụi.

D. Bụi có chất keo nên bám vào cánh quạt.

Câu 7. Cầu chì có tác dụng gì?

A. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

B. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

C. Thay đổi dòng điện khi dòng điện đột ngột tăng quá mức.

D. Bảo vệ các thiết bị điện khác trong mạch không bị hỏng khi dòng điện đột ngột giảm quá mức.

Câu 8. Để ngắt những dòng điện lớn mà hệ thống mạch điều khiển không thể can thiệp trực tiếp, ta sử dụng?

A. Rơ le. B. Cầu chì. C. Biến áp. D. Vôn kế.

Câu 9.Môi trường trong của cơ thể gồm

A. Nước mô, các tế bào máu, kháng thể.
B. Máu, nước mô, bạch huyết
C. Huyết tương, các tế bào máu, kháng thể
D. Máu, nước mô, bạch cầu

Câu 10. Phương pháp tránh thai nào dưới đây **không** nên áp dụng với những người có chu kì kinh nguyệt không đều?

A. Uống thuốc tránh thai.
B. Đặt vòng tránh thai.
C. Tính ngày trứng rụng.
D. Sử dụng bao cao su.

Câu 11. Iodine là thành phần không thể thiếu trong hormone nào dưới đây?

A. Thyroxine
B. Oxytocin
C. Calcitonin
D. Glucagon

Câu 12. Những bệnh nào dưới đây lây truyền qua đường tình dục?

1 – Giang mai; 2 – Lậu; 3 –Viêm gan B;
4 –Đái tháo đường; 5 – Bướu cổ; 6 –AIDS.

A. 1, 2, 3, 6.
B. 1, 2, 3, 4.
C. 2, 3, 4, 5.
D. 3, 4, 5, 6.

PHẦN II. Trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời từ câu 13 đến câu 15. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 13. Cho các dung dịch và chất lỏng sau: H_2SO_4, NaOH, H_2O.

a) Dung dịch có độ pH lớn nhất là NaOH.
b) Dung dịch có độ pH nhỏ nhất là H_2SO_4.
c) Độ pH của H_2O là nhỏ hơn 7.
d) Thứ tự tăng dần độ pH của các dung dịch trên là H_2O, H_2SO_4, NaOH.

Câu 14. Nói về dòng điện, nguồn điện

a) Dòng điện chỉ là dòng chuyển dời có hướng của các electron.
b) Muốn duy trì dòng điện trong các thiết bị tiêu thụ điện phải có nguồn điện.
c) Nguồn điện có thể tạo ra dòng điện làm sáng bóng đèn, làm quay quạt điện.

d) Acquy là nguồn điện

Câu 15. Khi nói đến các bệnh, tật về mắt:

a) Bệnh về mắt không ảnh hưởng đến chất lượng cuộc sống.

b) Đeo kính áp tròng có thể khắc phục tất cả các tật khúc xạ.

c) Nhìn vào màn hình quá gần và quá lâu có thể làm tăng nguy cơ cận thị.

d) Rửa tay thường xuyên là cách phòng tránh bệnh đau mắt đỏ hiệu quả.

PHẦN III. Trắc nghiệm trả lời ngắn: Thí sinh trả lời từ câu 16 đến câu 19

Câu 16. Cho biết số lượng các oxide trung tính trong dãy các chất sau: Al_2O_3, SO_2,CO ?

Câu 17. Cho các vật: dây cao su, dây đồng, dây vải, dây xích sắt.

Trong các vật trên, vật nào dẫn điện?

Câu 18: Trong cơ thể người, tuyến nội tiết nào đóng vai trò chỉ đạo hoạt động của hầu hết các tuyến nội tiết khác ?

PHẦN IV: Tự luận. Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các bài tập sau

Bài 19. Cho các oxide sau: CaO, Fe_2O_3, SO_3, CO_2, CO. Oxide nào có thể tác dụng với:

a) Dung dịch HCl;

b) Dung dịch NaOH.

Viết các phương trình hoá học.

Câu 20. Vẽ sơ đồ mạch điện gồm: 1 pin, 1 bóng đèn, 1 công tắc và các dây nối.

Câu 21:

a, Mụn trứng cá có thể xuất hiện ở mọi lứa tuổi, tuy nhiên tuổi teen – tuổi dậy thì – là thời điểm mà hầu hết nam nữ đều có mụn trứng cá ở nhiều mức độ. Em hãy đề xuất một số biện pháp phòng tránh mụn trứng cá?

b, Em hãy nêu một số thành tựu ghép da trong y học mà em biết?

---------- Hết ---------

HƯỚNG DẪN CHẤM GIỮA HỌC KÌ II MÔN KHTN 8

Phần I. TRẮC NGHIỆM (4 điểm): Mỗi câu đúng đạt 0,25 điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	C	B	C	D	C	A	B	A	B	C	A	A

Phần II: TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI (3 điểm) Mỗi câu làm đúng 1 ý chỉ được 0,1 điểm, đúng 2 ý được 0,25 điểm, đúng 3 ý được 0,5 điểm và đúng cả 4 ý thì được 1 điểm.

Câu 13 (1 điểm) a. Đ b. Đ c. S d. S

Câu 14 (1 điểm) a. Sb. Đ c. Đ d. Đ

Câu 15 (1 điểm) a. S b. S c. Đ d. Đ

Phần III: CÂU TRẢ LỜI NGẮN (1 điểm)

Câu 16 (0,25 điểm) 1

Câu 17 (0,5 điểm) Vật dẫn điện là: dây đồng, dây xích sắt (mỗi ý 0,25 điểm)

Câu 18 (0,25 điểm) : Tuyến yên

Phần IV: TỰ LUẬN (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 19 (1 điểm)	a) Oxide tác dụng với HCl là: CaO; Fe_2O_3 $CaO + 2HCl \longrightarrow CaCl_2 + H_2O$ $Fe_2O_3 + 6HCl \longrightarrow 2FeCl_3 + 3H_2O$. b) Oxide tác dụng với NaOH là: SO_3; CO_2 $SO_3 + 2NaOH \longrightarrow Na_2SO_4 + H_2O$ $CO_2 + 2NaOH \longrightarrow Na_2CO_3 + H_2O$	0,25đ 0,25 đ 0,25 đ 0,25 đ
Câu 20 (1 điểm)	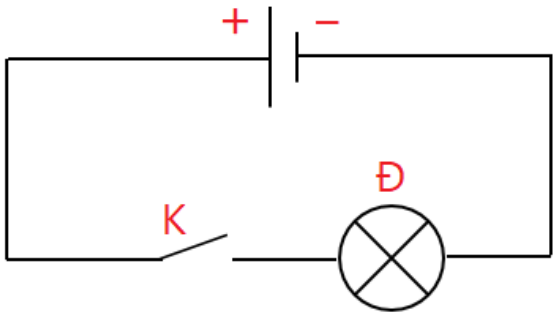	Vẽ đúng 1 thiết bị được 0,25 điểm
Câu 21	a, Biện pháp phòng tránh mụn trứng cá: + Giữ vệ sinh cá nhân sạch sẽ + Có chế độ sinh hoạt ăn uống, nghỉ ngơi thật hợp lý, lành mạnh. *Lưu ý: HS nêu được các biện pháp khác phù hợp thì vẫn được điểm tối đa* b, Một số thành tựu ghép da y học: + Sử dụng da dị loại (da ếch, da lợn), da đồng loại (từ các bộ phận đùi, cánh tay, mông, …) để ghép da. + Công nghệ nuôi cấy tế bào sợi	Mỗi biện pháp đúng được 0,25đ 0,25đ 0,25đ